

ĐỀ THI LẦN 3

LƯU Ý CHUNG

- Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.
- Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác Đáp án, giám khảo cần xem tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lý.
- Khi chấm bài, giám khảo cần đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo, chân thực và trong sáng.

Phần I	Câu	Nội dung	Điểm
		<b>Đọc hiểu</b>	<b>6,0</b>
	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các biểu hiện ngôn ngữ thân mật</li> <li>Cách xưng hô thân mật: <i>ông - tôi</i></li> <li>Sử dụng khẩu ngữ, lời nói hằng ngày: <i>ông về đi. Đến phiên tôi, thằng nào? tao nhìn thấy rồi, chui ra ngay, ra nga... y!</i></li> <li>Kiểu câu đa dạng, bao gồm câu đặc biệt, câu hỏi: <i>Thằng nào nằm đen đen kia? khời! Gác bốn mắt càng ngon. Đâu?</i></li> <li>Hiệu quả của việc sử dụng ngôn ngữ thân mật</li> <li>Tạo không khí chân thực, đời thường: Ngôn ngữ thân mật, suồng sã là đặc trưng trong giao tiếp của những người lính địch (lính gác). Nó thể hiện tính chất thô lỗ, cục cằn, và sự quen thuộc trong môi trường quân sự.</li> <li>Góp phần khắc họa tính cách nhân vật: làm nổi bật sự hung hãn, tàn bạo, gian xảo của kẻ địch đồng thời cho thấy bản lĩnh của người chiến sĩ đặc công Việt Nam.</li> <li>Tăng tính kịch tính và căng thẳng: Ngôn ngữ này, đặc biệt là lời quát tháo, đe dọa, tạo ra tình huống nguy hiểm và kịch tính tột độ, đẩy cuộc đấu trí, đấu lực giữa Việt và địch lên cao trào ngay dưới chân lô cốt.</li> <li>Phù hợp với bối cảnh truyện chiến tranh: Góp phần tái hiện một cách sống động, gần gũi và chân thực nhất bức tranh về hiện thực khốc liệt, căng thẳng nơi chiến trường.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trả lời đúng như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm.</li> <li>Trả lời đúng các biểu hiện ngôn ngữ thân mật: 0,25 điểm.</li> <li>Trả lời đúng hiệu quả 1: 0,25 điểm.</li> <li>Trả lời đúng hiệu quả 2: 0,25 điểm.</li> <li>Trả lời đúng hiệu quả 3: 0,25 điểm.</li> <li>Trả lời đúng hiệu quả 4: 0,25 điểm.</li> </ul>	1,25
	<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ý nghĩa của chi tiết âm thanh “Khụt...phì”</li> <li>Là tín hiệu về sự tồn tại và cản trở của kẻ thù: Âm thanh này là bằng chứng rõ ràng nhất về sự hiện diện liên tục, sát sườn của tên lính địch. Nó trở thành một "bức tường vô hình" giam hãm, chặn đứng mọi ý định hành động của Việt.</li> </ul>	1,25

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo áp lực tâm lý và thể hiện sự căng thẳng tột độ trên chiến trường, đẩy câu chuyện lên đến cao trào. Nó nhấn mạnh không gian và thời gian chật hẹp, ngột ngạt mà Việt phải chịu đựng. Trong đêm tối tĩnh mịch, âm thanh dù nhỏ cũng trở nên rõ ràng và gây sức ép khủng khiếp.</li> <li>- Làm nổi bật phẩm chất người lính đặc công: Chính nhờ sự xuất hiện dai dẳng của âm thanh này, cho thấy sự chịu đựng phi thường, lòng can đảm và ý chí quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của Việt càng được tô đậm.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời đúng như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm.</li> <li>- Trả lời được ý 1: 0,5 điểm.</li> <li>- Trả lời được ý 2: 0,5 điểm.</li> <li>- Trả lời được ý 3: 0,25 điểm.</li> </ul>	
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm nhìn trần thuật: Văn bản sử dụng chủ yếu điểm nhìn bên trong nhân vật (ngôi thứ ba, hạn tri), tập trung vào suy nghĩ, cảm giác, và nhận thức của nhân vật Việt.</li> <li>- Sự phù hợp của điểm nhìn trần thuật với việc thể hiện chủ đề của văn bản: + Đây là một lựa chọn phù hợp và hiệu quả để thể hiện chủ đề chính của văn bản: sự kiên cường, dũng cảm, ý chí sắt đá và khả năng chịu đựng phi thường của người lính đặc công trong hoàn cảnh khắc nghiệt tột cùng.</li> <li>+ Điểm nhìn đã cho phép nhà văn tái hiện toàn bộ cuộc đời sinh tử của Việt: kiến, địa căn; muỗi đốt; bụng sôi; cơn ho đến... trong khi tên lính gác ngồi trên góc ụ, còn Việt nằm dưới chân ụ, nhưng Việt can đảm chịu đựng, không để giặc phát hiện.</li> <li>+ Điểm nhìn bao quát được khó khăn ngày càng nhiều, sức chịu đựng ngày càng lớn, qua đó khắc họa bản chất kiên cường, gan dạ, quyết tâm và trách nhiệm của lính đặc công Việt Nam.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm</li> <li>- Chỉ chính xác điểm nhìn: 0,25 điểm.</li> <li>- Phân tích sự phù hợp: 1,0 điểm</li> <li>+ Trả lời ý 1: 0,5 điểm.</li> <li>+ Trả lời ý 2: 0,25 điểm.</li> <li>+ Trả lời ý 3: 0,25 điểm.</li> </ul>	1,25
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Học sinh có thể có những lựa chọn và sự lí giải theo nhiều cách, miễn hợp lí và thuyết phục</li> <li>* Sau đây là gợi ý</li> <li>- Chọn phương án phản công chớp nhoáng, dứt khoát để tạo ra sự bất ngờ và giành lấy thế chủ động.</li> <li>- Vì</li> <li>+ Khi đã bị phát hiện và bị uy hiếp tức thì việc nằm yên sẽ dẫn đến cái chết chắc chắn. Trong chiến đấu, khi bị lộ, phải hành động nhanh hơn đối thủ một bước.</li> <li>+ Địch có thể còn bất ngờ và chưa kịp xác định chính xác vị trí, số lượng đối phương.</li> <li>+ Vụt dậy ngay tại chỗ, hành động đột ngột, dùng tốc độ để làm tê liệt sự phản kháng của địch, tiêu diệt mục tiêu gần nhất, quan trọng nhất, tận dụng tối đa vũ khí và địa hình, địa vật...để chiến đấu với hiệu quả cao nhất.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.</li> <li>- Bày tỏ được lựa chọn của bản thân: 0,25.</li> </ul>	1,0

		- <i>Lí giải thuyết phục: 0,75 điểm.</i>	
	<b>5</b>	<p><b>- Vẻ đẹp của hình tượng người lính đặc công Việt Nam</b>  Học sinh có thể cảm nhận theo các hướng khác nhau, hoặc các ý diễn đạt tương đương. Sau đây là một số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẻ đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng đậm chất sử thi:</li> <li>+ Tinh thần thép, ý chí quyết tâm cao độ để hoàn thành nhiệm vụ trinh sát (dù phải đối mặt với cái chết kề bên)</li> <li>+ Khả năng chịu đựng và tự chủ mạnh mẽ, vượt qua mọi nỗi đau thể xác và áp lực tâm lý căng thẳng, kiềm chế mọi phản ứng tự nhiên để giữ im lặng tuyệt đối.</li> <li>+ Bản lĩnh mưu trí, linh hoạt, luôn giữ cái đầu lạnh để tính toán các phương án hành động và chuẩn bị các tư thế sẵn sàng chiến đấu, phản công khi cần.</li> <li>+ Tình yêu Tổ quốc, lý tưởng cao đẹp, sẵn sàng hi sinh vì tự do, độc lập của dân tộc.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm.</i></li> <li>- <i>Trả lời được ý khái quát: 0,25 điểm.</i></li> <li>+ <i>Trả lời vẻ đẹp 1: 0,25 điểm.</i></li> <li>+ <i>Trả lời vẻ đẹp 2: 0,25 điểm.</i></li> <li>+ <i>Trả lời vẻ đẹp 3: 0,25 điểm.</i></li> <li>+ <i>Trả lời vẻ đẹp 4: 0,25 điểm.</i></li> </ul>	1,25
<b>II</b>		<b>Viết</b>	<b>14,0</b>
	<b>1</b>	<p>Winston Churchill từng phát biểu: “Thành công không phải là điểm cuối, thất bại cũng không phải là kết thúc: điều quan trọng là lòng can đảm để tiếp tục.”  Anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về vấn đề làm thế nào xây dựng được “lòng can đảm để tiếp tục” với những người trẻ tuổi.</p>	<b>4,0</b>
		<p><i>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vấn đề nghị luận: Làm thế nào xây dựng được “lòng can đảm để tiếp tục” với những người trẻ tuổi.</li> <li>- Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng hợp, song song...</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm</i></li> <li>- <i>Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng: 0,25 điểm</i></li> <li>- <i>Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề; không đáp ứng yêu cầu về đoạn văn và dung lượng: 0 điểm</i></li> </ul>	0,5
		<p><i>b. Viết đoạn văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu, triển khai đoạn văn theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.</i></p> <p><b>b1. Giải thích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thành công không phải là điểm cuối:</i> Đạt được thành công chưa phải là kết thúc hành trình. Thành công chỉ là một mốc tạm thời, không đảm bảo ta sẽ luôn đứng trên đỉnh. <i>Thất bại cũng không phải là kết thúc:</i> Thất bại không có nghĩa ta đã “hết đường đi” mà là cơ hội để điều chỉnh, rút kinh nghiệm và trưởng thành. <i>Lòng can đảm để tiếp tục:</i> Đây là sức mạnh tinh thần giúp con người không bỏ cuộc khi gặp khó khăn, biết đối diện thử thách thay vì trốn tránh.</li> </ul> <p><b>b2. Bàn luận:</b> Làm thế nào xây dựng được “lòng can đảm tiếp tục”</p>	3,5

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Coi thất bại là dữ liệu quý giá (bài học kinh nghiệm, bằng chứng về những phương pháp chưa hiệu quả) chứ không phải là bản án về năng lực cá nhân.</li> <li>- Không coi thành công là mục đích cuối cùng, mà là một trạng thái tạm thời hoặc là một cột mốc trên hành trình học hỏi liên tục.</li> <li>- Chia chặng đường lớn thành các mục tiêu nhỏ, dễ đạt được. Việc hoàn thành từng bước nhỏ sẽ củng cố sự tự tin và tạo ra đà tâm lý để tiếp tục.</li> <li>- Không ngừng học tập, rèn luyện kỹ năng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao; dám nghĩ, dám làm, không khuất phục trước khó khăn, thử thách; rèn luyện bản lĩnh, sự kiên trì, lòng quyết tâm và can đảm...</li> <li>- Xây dựng mạng lưới quan hệ tích cực (bạn bè, gia đình) để chia sẻ, học hỏi và được tiếp thêm sức mạnh tinh thần...</li> </ul> <p><b>b3. Sáng tạo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có những ý tưởng đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</li> <li>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ ý b1: 0,5 điểm</li> <li>- Làm rõ ý b2: 2,5 điểm</li> <li>- Làm rõ ý b3: 0,5 điểm</li> </ul>	
2		<p>Bàn về thơ, có ý kiến cho rằng: <i>Cái ý nghĩa có tính thơ là ý nghĩa ngoài lời, ngoài hình ảnh, do chính lời và hình ảnh gợi lên.</i></p> <p>(Giáo trình Lí luận văn học, Trần Đình Sử (chủ biên), NXB Đại học sư phạm, 2009, Tr.168)</p> <p>Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận làm rõ <i>Tính thơ</i> trong bài thơ <i>Những bức tường</i> của nhà thơ Trương Đăng Dung.</p>	10,0
		<p>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu của bài văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định đúng vấn đề nghị luận: làm rõ <i>Tính thơ</i> trong bài thơ <i>Những bức tường</i> của nhà thơ Trương Đăng Dung</li> <li>- Đảm bảo đúng yêu cầu về cấu trúc bài văn nghị luận.</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm</li> <li>- Đúng yêu cầu về cấu trúc bài văn: 0,25 điểm</li> <li>- Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề; không đáp ứng yêu cầu về cấu trúc bài văn: 0 điểm</li> </ul>	0,5
		<p>b. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</p> <p>Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau miễn là hợp lí và thuyết phục; sau đây là gợi ý về cách triển khai và một số nội dung cụ thể:</p> <p><i>b1. Viết được mở bài, kết bài cho bài văn</i></p> <p><i>b2. Giải thích được vấn đề nghị luận</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Tính thơ</i> không phải là bản thân bài thơ, mà là cái chất đặc biệt làm cho một tác phẩm trở thành thơ, hoặc mang phẩm chất thơ ca; là khả năng của ngôn ngữ, hình ảnh trong việc khơi gợi những cảm xúc sâu sắc, những liên tưởng phong phú, những suy tư đa chiều... trong tâm hồn người đọc.</li> <li>- <i>Ý ở ngoài lời, ngoài hình ảnh</i> là ý tại ngôn ngoại, ý ở ngoài lời; không phải là cái được nói trực tiếp, phát biểu một cách trực tiếp, hiển ngôn qua các từ ngữ hay hình ảnh cụ thể trong bài thơ, ý được bộc lộ gián tiếp qua lời và hình ảnh.</li> <li>- <i>Do chính lời và hình ảnh gợi lên</i> là dù ý nghĩa nằm "ngoài" lời và hình ảnh, nhưng chính lời và hình ảnh lại là công cụ, là chất liệu duy nhất để tạo ra và khơi gợi ý nghĩa đó. Từng từ, từng câu, từng hình ảnh đều mang một sức gợi riêng, ý nghĩa riêng</li> </ul>	9,5

	<p>- <i>Ý kiến khẳng định</i>: Thơ ca không phải là sự truyền đạt thông tin trực tiếp mà là sự khơi gợi cảm xúc, tư duy và liên tưởng thông qua lời và hình ảnh. Ý nghĩa đích thực, sâu sắc nhất của thơ ca (cái "tính thơ") nằm ở tầng sâu hơn, vượt ra ngoài vỏ bọc ngôn từ và hình ảnh bề mặt. Tuy nhiên, tầng ý nghĩa sâu xa đó lại không thể tồn tại độc lập mà phải được sinh ra, được gợi mở một cách tinh tế và đầy nghệ thuật từ chính sự lựa chọn, sắp xếp và kết hợp của ngôn ngữ và hình ảnh trong bài thơ.</p> <p>- <i>Tính thơ</i> trong <i>Những bức tường</i> chính là những ranh giới mà con người không nhìn thấy trong cuộc sống, chúng luôn bám chặt cuộc sống con người như: những định kiến xã hội, sự nghi kỵ, nỗi cô đơn, khoảng cách tâm lý, những giới hạn của nhận thức và hoàn cảnh xã hội... Những bức tường vô hình làm cho việc kết nối – thấu hiểu – sẻ chia trở nên khó khăn; người với người trở nên xa cách; lối sống chân thành, cởi mở ngày một mất dần. Đồng thời khơi gợi khát vọng phá bỏ khoảng cách, đi tìm sự thấu hiểu và nhân ái trong thế giới đầy chia cắt.</p> <p><i>b3. Phân tích, chứng minh, làm rõ tính thơ</i></p> <p><b>* Luận điểm 1: "Tính thơ" thể hiện ở khả năng khái quát hóa hình ảnh</b> (từ vật lí, hữu hình sang triết lí, vô hình)</p> <p>- "Bức tường" vật lí, hữu hình (trong lời): Tường ta "xây và ta phá" (ranh giới, quy ước xã hội, rào cản tạm thời...)</p> <p>- "Bức tường" triết lí, vô hình (ngoài lời): Chính là "những bức tường ta không xây và không nhìn thấy" - những rào cản không thể phá bỏ như quy tắc; định kiến; mâu thuẫn cá nhân; phong tục tập quán cổ hủ, lạc hậu; những giới hạn về không gian, thời gian; tri thức...luôn tồn tại, bao vây, ngăn cản cuộc sống con người.</p> <p><b>* Luận điểm 2: "Tính thơ" thể hiện ở khả năng thâm nhập vào những điều bí ẩn trong các mối quan hệ (tính cô đơn)</b></p> <p>- Ngôn từ giản dị, sự vật gần gũi (trong lời): "cái bắt tay", "cái gương", "hai chiếc gối nằm kề nhau".</p> <p>- Ý nghĩa cô đơn, xa cách (ngoài lời): Từ những hình ảnh đời thường đó gợi lên một sự thật nghiệt ngã: Khoảng cách, sự ngăn cách ("bức tường") luôn tồn tại ngay cả trong những mối quan hệ tưởng chừng như thân mật nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tường giữa cộng đồng ("cái bắt tay");</li> <li>+ Tường giữa bản thể (giữa em và người em thấy trong gương);</li> <li>+ Tường giữa tình yêu ("hai chiếc gối nằm kề nhau").</li> </ul> <p><b>* Luận điểm 3: "Tính thơ" thể hiện ở sự nhận thức sâu sắc về giới hạn của con người (tính bị kịch)</b></p> <p>- Bất kể con người hành động (nhìn trời, cúi xuống, nghĩ đến miền xa), "bức tường" luôn có mặt.</p> <p>- Ý nghĩa ngoài lời: Nhân mạnh sự bất lực, sự bị vây hãm của con người trước những giới hạn không gian, thời gian, và tri thức mà không thể thoát ra, đặc biệt là "những bức tường không thể phá".</p> <p><b>* Tính thơ được hiện lên thông qua những sáng tạo nghệ thuật độc đáo</b></p> <p>- <i>Mạch cảm xúc</i> được triển khai theo hướng ngày càng dồn nén và ám ảnh. Từ nhận thức ban đầu về những "bức tường" hữu hình và vô hình, cảm xúc mở rộng sang trải nghiệm chung của con người luôn bị bao vây bởi khoảng cách không thể thấy. Tác giả tiếp tục đào sâu khi phát hiện những bức tường ấy xuất hiện ngay trong các mối quan hệ gần gũi nhất, khiến cảm xúc trở nên day dứt. Đến khi nhìn lên bầu trời, cúi xuống mặt đất hay nghĩ về tương lai mà vẫn thấy bức tường, cảm xúc đạt đến cao trào bế tắc. Bài thơ khép lại bằng âm hưởng u tối qua tiếng quạ "huyền thuyên", để lại dư âm ám ảnh về sự chia cắt vô hình trong đời sống.</p>	
--	--	--

	<p>- <i>Lựa chọn và xây dựng hình ảnh thơ</i> rất đặc biệt: Lấy một hình ảnh quen thuộc ("bức tường") để biểu tượng hóa những rào cản vô hình, phổ quát trong cuộc đời con người. Sự lặp lại, tính đa nghĩa và cách đặt hình ảnh đối lập (trời xanh, cái bắt tay) đã tạo nên một tác phẩm giàu tính triết lý, ám ảnh về sự cô đơn, giới hạn và thân phận con người.</p> <p>- <i>Ngôn ngữ thơ</i>: Không dùng ngôn ngữ cầu kỳ, hoa mỹ mà chọn những từ ngữ giản dị, gần gũi, cô đọng nhưng có sức nặng về ý nghĩa.</p> <p>- <i>Các biện pháp tu từ</i>: Sử dụng linh hoạt, hiệu quả như biện pháp ẩn dụ, điệp ngữ "bức tường" khắc sâu hình ảnh và ý nghĩa của "bức tường", tạo sự ám ảnh và khẳng định tính phổ quát của nó. Nghệ thuật đối lập/Tương phản gợi mở về hai loại rào cản khác nhau, một loại chủ động và một loại bị động. Nghệ thuật nhân hóa "lũ quạ cười nói huyền thuyên" tạo ra một hình ảnh sống động nhưng đầy mỉa mai, cay đắng, góp phần thể hiện sự bất lực và cô đơn của nhân vật trữ tình.</p> <p>+ <i>Giọng điệu</i>: trầm lắng, chiêm nghiệm, có phần buồn bã, day dứt và ám ảnh. Đó là giọng điệu của sự tự vấn, của sự nhận thức sâu sắc về những giới hạn của kiếp người, xen lẫn chút bi quan và bất lực.</p> <p>...</p> <p><b>b4. Đánh giá</b></p> <p>- Đây là một bài thơ giàu chất suy tưởng, trong đó <i>Tính thơ</i> không nằm ở cảm xúc trữ tình dạt dào mà kết tinh ở ý nghĩa ngoài lời được khơi gợi từ hình ảnh và ngôn ngữ giản dị.</p> <p>- Hình ảnh "những bức tường" mang tính biểu tượng cao, vừa cụ thể vừa trừu tượng, gợi ra những rào cản vô hình trong đời sống tinh thần con người. Giọng điệu thơ trầm lắng, cấu trúc lặp ám ảnh cùng những hình ảnh đời thường được đặt trong nghịch lý đã tạo nên chiều sâu cảm xúc kín đáo. Chính sự gợi mở, dư ba và khả năng đánh thức suy tư nơi người đọc đã làm nên tính thơ bền vững, khiến bài thơ để lại ấn tượng lặng lẽ nhưng day dứt.</p> <p><b>b5. Bài học</b></p> <p>- Với người sáng tác: Cần hiểu rằng <i>tính thơ</i> không nhất thiết nằm ở lời lẽ cầu kì hay cảm xúc trực tiếp, mà ở khả năng chọn lựa hình ảnh giàu sức gợi để mở ra những tầng nghĩa sâu xa ngoài câu chữ. Ngôn ngữ càng giản dị, biểu tượng càng nhất quán thì dư âm thơ ca càng bền lâu.</p> <p>- Với người tiếp nhận: Bài thơ đặt ra yêu cầu phải đọc chậm, đọc suy tư, vượt qua lớp nghĩa bề mặt để cảm nhận những "bức tường vô hình" ẩn sau hình ảnh. Chỉ khi chủ động đồng sáng tạo cùng văn bản, người đọc mới chạm tới trọn vẹn giá trị và vẻ đẹp của tính thơ.</p> <p><b>b6. Sáng tạo</b></p> <p>- Có những ý tưởng đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Làm rõ ý b1: 1,0 điểm</p> <p>- Làm rõ ý b2: 0,5 điểm</p> <p>- Làm rõ ý b3: 6,0 điểm</p> <p>- Làm rõ ý b4: 0,5 điểm</p> <p>- Làm rõ ý b5: 0,5 điểm</p> <p>- Nêu được ý b6: 1,0 điểm</p>	
<b>Tổng điểm</b>		<b>10,0</b>

-----HẾT-----